

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Châu Ngọc Hà.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Tuất và bà Trần Thị Quỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Huyền-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 58/2019/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn B, tên gọi khác: B. đ, sinh ngày 10/8/1995, tại Đ N. Nơi cư trú: thôn B H, ấp A C, xã B S, huyện T B, tỉnh Đ N; Nghề nghiệp: Phụ xe; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1963 và bà Danh Thị Ngọc H, sinh năm 1966; có vợ: Phan Thị T, sinh năm 1995 và con: Có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại điều tra. Có mặt

2. Trần Thanh T, tên gọi khác: T, sinh ngày 03/4/1991, tại Đ N. Nơi cư trú: thôn B H, ấp A C, xã B S, huyện T B, tỉnh Đ N; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Vọng V (đã chết) và Lương Thị C, sinh năm 1953; có vợ: Nguyễn Phương Hải A, sinh năm 1995; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại điều tra. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Trần Như T, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp A C, xã B S, huyện T B, tỉnh Đ N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 05 phút ngày 04/01/2019, tại đường hẻm vào quán Cà phê N H (thuộc ấp A C, xã B S, huyện T B, tỉnh Đ N) Công an huyện Trảng Bom bắt quả tang Nguyễn Văn B và Trần Thanh T đang tàng trữ trái phép 0,2566 gam Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 86/PC09-GĐMT ngày 09/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2566 gam loại: Methamphetamine

Ngày 12/01/2019, Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn B và Trần Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” để điều tra.

Quá trình điều tra xác định khoảng 23 giờ ngày 03/01/2019 B sử dụng điện thoại Nokia 105 số sim 0988.019.313 gọi cho T số điện thoại 0937.942.924 rủ T mỗi người góp 150.000 đồng để mua ma túy về cùng sử dụng, T đồng ý. B mượn xe mô tô Vision biển số 60B9-430.84 của chị Phan Thị T (vợ B) đi chở T về nhà B tại ấp A C, xã B S, huyện T B, tỉnh Đ N. Sau đó B đi vào nhà chuẩn bị 01 ống thủy tinh để sử dụng ma túy còn T điều khiển xe mô tô 60B9-430.84 đi gặp đối tượng tên T (chưa rõ lai lịch) ở ấp A C, xã B S, huyện T B, tỉnh Đ N mua 01 gói ma túy giá 300.000 đồng. Khi mua được ma túy của T, T cất gói ma túy trên gác để chân xe mô tô rồi điều khiển xe về chở B đi tìm nơi sử dụng ma túy. Đến 00 giờ 05 phút ngày 04/01/2019 khi B và T đi đến hẻm vào quán cà phê N H thì bị Công an huyện Trảng Bom bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 điện thoại Nokia 105 số sim 0988.019.313, 01 điện thoại Nokia 1202 số sim 0937.942.924, 01 điện thoại Sam sung J3 số sim 0939.753.775, 01 xe mô tô Vision biển số 60B9-430.84 và 01 ống thủy tinh.

Tại bản cáo trạng số: 76/CT/VKS - HS ngày 29/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố Nguyễn Văn B và Trần Thanh T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B và Trần Thanh T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 ; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo: Nguyễn Văn B từ 14 đến 18 tháng tù ; Trần Thanh T từ 12 đến 16 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp:

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong sau giám định vụ số 86/PC09-GĐMT ngày 11/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 điện thoại Nokia 105 số sim 0988.019.313; 01 điện thoại Nokia 1202 số sim 0937.942.924 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 60B9-430.84 là xe của chị Phan Thị T. Chị T không biết B mượn xe để làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị T.

+ Đối với 01 điện thoại Samsung J3, số sim 0939.753.775 là điện thoại của chị Nguyễn Phương Hải A, T mượn điện thoại của chị A để chơi game, không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại cho chị A.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết quả giám định, lời khai của người làm chứng. Qua đó, đã có đủ căn cứ để kết luận:

Vào lúc 00 giờ 05 phút ngày 04/01/2019, tại đường hẻm vào quán Cà phê Ngõ Hạnh (thuộc ấp An Chu, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai Nguyễn Văn B và Trần Thanh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2566 gam ma túy, loại Methamphetamine. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn B và Trần Thanh T là nguy hiểm cho xã hội và đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự an toàn của xã hội và xâm phạm đến chính sức khỏe của bị cáo. Do vậy việc xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc là cần thiết, ngoài việc cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tôn trọng pháp luật còn nhằm tuyên truyền giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật, tinh thần phòng chống tội phạm đặc biệt là trong lĩnh vực phòng chống tệ nạn ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[2]. Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy: Các bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm, song ở mức độ giản đơn. Bị cáo B là người khởi xướng, rủ bị cáo T đi mua ma túy về sử dụng nên có vai trò cao hơn; bị cáo T thực hiện với vai trò giúp sức cùng đi mua ma túy với B về sử dụng.

[3]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong sau giám định, 01 điện thoại Nokia 105 số sim 0988.019.313; 01 điện thoại Nokia 1202 số sim 0937.942.924 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy 01 cân tiểu ly dùng để cân chất ma túy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 60B9-430.84 là xe của chị Phan Thị T. Chị T không biết B mượn xe để làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị T.

+ Đối với 01 điện thoại Samsung J3, số sim 0939.753.775 là điện thoại của chị Nguyễn Phương Hải A, T mượn điện thoại của chị A để chơi game, không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại cho chị A.

Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[5]. Xét tính hợp pháp của các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thấy đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1) Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B và Trần Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo:

Nguyễn Văn B 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị bắt để chấp hành hình phạt tù, nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ (từ ngày 04/01/2019 đến ngày 13/01/2019).

Trần Thanh T 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị bắt để chấp hành hình phạt tù, nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ (từ ngày 04/01/2019 đến ngày 13/01/2019).

2) Về vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong sau giám định vụ số 86/PC09-GĐMT ngày 11/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 điện thoại Nokia 105 số sim 0988.019.313; 01 điện thoại Nokia 1202 số sim 0937.942.924 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. (theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 02/4/2019 của cơ quan Thi hành án huyện Trảng Bom).

3) Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Hoàng phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4) Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Lê Châu Ngọc Hà